

Số: 56/2023/QĐST-HNGĐ

Sơn Trà, ngày 10 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 22/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: bà Lê Thị Nguyệt - Sinh năm: 1973

Trú tại: số 47 Nại Thịnh 6, phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng

Bị đơn: ông Đinh Minh Hùng - Sinh năm: 1977

Trú tại: số 47 Nại Thịnh 6, phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Lê Thị Nguyệt và ông Đinh Minh Hùng (theo giấy chứng nhận kết hôn số 01/2010, ngày 02 tháng 02 năm 2010 tại UBND phường Tân Hiệp, TP Hội An, tỉnh Quảng Nam).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** bà Lê Thị Nguyệt và ông Đinh Minh Hùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về quan hệ con chung:** bà Lê Thị Nguyệt và ông Đinh Minh Hùng xác định có 01 con chung: Đinh Minh Hưng, sinh ngày 30/7/2009. Ly hôn hai bên thỏa thuận bà Nguyệt trực tiếp nuôi cháu Hưng. Ông Hùng có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ, thời điểm cấp dưỡng kể từ tháng 5/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, quyền và nghĩa vụ đối với con chung được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- **Về tài sản chung:** bà Lê Thị Nguyệt và ông Đinh Minh Hùng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** bà Lê Thị Nguyệt và ông Đinh Minh Hùng xác nhận không có.

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là: 150.000đ bà Nguyệt tự nguyện chịu; án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000đ ông Hùng chịu nhưng bà Nguyệt tự nguyện chịu được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà Nguyệt đã nộp tại biên lai thu 0003530 ngày 21/02/2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Bà Nguyệt đã nộp đủ án phí.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- UBND phường Thọ Quang,
Quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đinh Bạt Hào

